Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

# BÀI 5. PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA PHÂN SỐ

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Sau khi học xong tiết này HS

- Thực hiện được nhân, chia hai phân số.

- Biết dùng tính chất phép nhân phân số để tính hợp lí.

- Vận dụng được phép nhân và phép chia phân số để giải quyết một số tình huống thực tiễn.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực riêng:*** Sử dụng ngôn ngữ, tính toán.

***- Năng lực chung:*** Năng lực tư duy và lập luận toán học; mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất**

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS tính độc lập, tự tin và tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** Thước, BP, SGK, SGV, Kế hoạch bài dạy.

**2 - HS** : SGK, dụng cụ học tập, chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục đích:** Gợi vấn đề để giới thiệu quy tắc nhân phân số.

**b. Nội dung:**

- Độ cao của đáy vịnh Cam Ranh là -32m. Độ cao của đáy sông Sài Gòn bằng độ cao của đáy vịnh Cam Ranh. Hỏi độ cao của đáy sông Sài Gòn là bao nhiêu mét?

**c. Sản phẩm:**

- HS tính được giá trị phân số  của số -32 là -20.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - Gv nêu HĐKP1 SGK. HS thực hiện theo yêu cầu đề bài.   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** HS làm việc theo cặp để giải quyết vấn đề.   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** GV gọi 2 nhóm lên bảng làm.   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** GV cho HS khác nhận xét, chốt vấn đề, đặt vấn đề vào bài mới. | **-** Ta có: của -32 là .(-32) = -20  Vậy độ cao của đáy sông Sài Gòn là  -20m. |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Hoạt động 1: Nhân hai phân số**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được quy tắc nhân hai phân số, thực hiện được nhân hai phân số.

**b. Nội dung:** GV nhắc lại quy tắc nhân hai phân số ở tiểu học, từ đó xây dựng quy tắc nhân hai phân số ở THCS và làm được ví dụ mẫu.

**c. Sản phẩm:** HS nắm được quy tắc và làm được ví dụ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc nhân hai phân số đã học ở tiểu học.  - GV yêu cầu HS làm ví dụ 1   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** HS trả lời theo cá nhân   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** Gv gọi HS trả lời và 1 HS lên làm ví dụ 1.   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** Gv cho hs nhận xét, chốt vấn đề, nêu quy tắc nhân hai phân số (tương tự như quy tắc nhân hai phân số ở Tiểu học). | **1. Nhân hai phân số:**  **\* Quy tắc:** Muốn nhân hai phân số, ta nhân hai tử số với nhau và nhân hai mẫu số với nhau    *Ví dụ 1*: |

**2. Hoạt động 2: Một số tính chất của phép nhân phân số.**

**a. Mục tiêu:** HS biết một số tính chất của phép nhân phân số.

**b. Nội dung:** HS tìm hiểu các tính chất của phép nhân phân số, làm ví dụ 2: Tính giá trị của biểu thức  theo cách hợp lí và thực hành 1: Tính giá trị biểu thức sau theo cách hợp lí .

**c. Sản phẩm:** Kết quả của ví dụ 2 và thực hành 1.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - Gv yêu cầu HS nhắc lại các tính chất của phép nhân số nguyên. Làm ví dụ 2, thực hành 1 SGK.   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** HS hoạt động cá nhân để thực hiện nhiệm vụ.   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** GV gọi HS trả lời các tính chất của phép nhân số nguyên. Rồi kết luận tương tự phép nhân số nguyên, phép nhân phân số cũng có các tính chất: giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, nhân với số 1.  - GV gọi 1 HS lên làm VD1, 1 HS lên làm thực hành 1.   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** GV chốt các kiến thức, ghi bảng. | **2. Một số tính chất của phép nhân phân số:**  - Giao hoán:  - Kết hợp:  - Phân phối của phép nhân đối với phép cộng:    - Nhân với số 1:  Ví dụ 2: Tính giá trị của biểu thức  theo cách hợp lí.  Giải:    Thực hành 1: Tính giá trị biểu thức sau theo cách hợp lí |

**3. Hoạt động 3: Chia phân số**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được quy tắc chia phân số, vận dụng thực hiện phép tính.

**b. Nội dung:** HS làm khám phá 2, nắm quy tắc chia phân số và làm VD 3, thực hành 2.

**c. Sản phẩm:** Quy tắc (SGK), kết quả VD3, thực hành 2.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - GV yêu cầu HS đọc đề khám phá 2, làm KP2.   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** HS làm cá nhân   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** GV: Diện tích hình chữ nhật được tính theo công thức nào?  - HS: Trả lời  - GV: Để tính chiều rộng của hình chữ nhật ta làm gì?  - HS: Trả lời.  - GV gọi 1 HS lên bảng làm   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** Gv cho HS khác nhận xét, chôt và đi vào quy tắc chia phân số.  - Gv làm mẫu ví dụ 2. Cho 4HS làm thực hành 2. | **3. Chia phân số:**  **Quy tắc:** Muốn chia một phân số cho một phân số khác 0 ta nhân phân số thứ nhất với phân số có tử số là mẫu số của phân số thứ hai và mẫu số là tử số của phân số thứ hai.    Ví dụ 3: Tính  Giải:    Thự hành 2: Tính    Giải: |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS được luyện tập nhân và chia phân số

**b. Nội dung:** Tính giá trị biểu thức.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của các phép tính

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - GV nêu yêu cầu bài 1/sgk.   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** Chia lớp thành 4 nhóm, nhóm 1,2 làm câu a,b nhóm 3,4 làm câu c.   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** GV cho đại diện mỗi nhóm lên trình bài làm.  - Cho các HS khác nhận xét.   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** GV chốt vấn đề. | **Bài 1: Tính giá trị biểu thức.**    Giải: |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức vào làm các bài toán thực tế.

**b. Nội dung:** HS làm bài tập 2,3/SGK.

**c. Sản phẩm:** Kết quả bài tập 2,3.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| * **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**   - GV Nêu yêu cầu hs làm bài tập 2, 3 sgk.   * **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   **-** Chia lớp thành 4 nhóm. Nhóm 1,3 làm bài 2. Nhóm 2,4 làm bài 3.   * **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   **-** GV gọi đại diện 2 nhóm của 2 bài lên bảng trình bày bài làm.  - Các nhóm khác nhận xét.   * **Bước 4: Kết luận, nhận định:**   **-** Gv nhận xét, chốt vấn đề. | **Bài 2/SGK/tr20.**  Giải:  Đổi: 8 phút =  giờ, 5 phút =  giờ.  Độ dài đoạn đường đó là:  s = v.t = 40 . =  (km)  Vận tốc trung bình người lái xe chạy hết đoạn đường đó chỉ trong 5 phút là:  v = s : t = : = 64 (km/h).  **Bài 3/SGK/tr20.**  Giải:  Cách 1: Diện tích của hình chữ nhật ABCD là:    Cách 2: Diện tích hình chữ nhật ABCD là:    Hai cách trên minh họa cho tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Đánh giá thường xuyên:  + Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.  + Sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động học tập cá nhân.  + Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm ( rèn luyện theo nhóm, hoạt động tập thể) | - Phương pháp quan sát:  + GV quan sát qua quá trình học tập: chuẩn bị bài, tham gia vào bài học( ghi chép, phát biểu ý kiến, thuyết trình, tương tác với GV, với các bạn,..  + GV quan sát hành động cũng như thái độ, cảm xúc của HS. | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận. |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*